

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/DS-ST

Ngày: 28/4/2021.

Về việc: “T/c về Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Nhật Thảo;
2. Ông Lê Thanh Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:** không tham gia.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 16/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2021, về việc “*Tranh chấp về Hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2021/QĐXXST-DS ngày 22/3/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP BV;

Trụ sở: Ấp Cần T, xã Cần Đ, huyện Châu T, An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trần Bình H sinh năm 1983; Nơi cư trú Ấp Cần T, xã Cần Đ, huyện Châu T, An Giang. (theo văn bản ủy quyền ngày 16/12/2020).

2. *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị Tuyết N, sinh năm 1969; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Cần T, xã Cần Đ, huyện Châu T, An Giang.

3. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

3. 1. Chị Phan Thị Tố N, sinh năm 1988;

3. 2. Chị Phan Thị Băng G, sinh năm 1989;

3. 3. Anh Phan Nhật , sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Ấp Cần T, xã Cần Đ, huyện Châu T, An Giang.

#### NỘI DUNG VỤ ÁN:

*\* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP BV và lời khai của anh Trần Bình H (đại diện theo ủy quyền) tại phiên tòa có nội dung như sau: Vợ chồng ông Phan Văn Đ, bà Huỳnh Thị Tuyết N đã thỏa thuận ký với Ngân hàng TMCP BV (viết tắt là BVB) hợp đồng tín dụng số 0257/03216/03.HĐTDTLNH ngày 26/12/2016 để vay số tiền 150.000.000đ, lãi suất 10,5%/năm, thời hạn vay là 12 tháng, mục đích vay là để chăn nuôi Bò. Khi vay có thế chấp tài sản là đất nông nghiệp diện tích 3.950m<sup>2</sup> theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01340QSDĐ/fG ngày 07/6/2001 do Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành cấp mang tên ông Phan Văn Đ (đất tọa lạc tại Ấp Cần T, xã Cần Đ, huyện Châu T, An Giang), theo hợp đồng thế chấp số 0390/03216/01A.HĐTCQSDĐ ngày 27/12/2016. Tuy nhiên, đến ngày 08/8/2018 thì ông Phan Văn Đ đã lâm bệnh chết, trong khi đó thì bà Huỳnh Thị Tuyết N chỉ thanh toán được số vốn 48.000.000đ, vốn còn lại 102.000.000đ và lãi suất phát sinh đến nay vẫn chưa thanh toán mặc dù đã quá hạn rất lâu, Ngân hàng có cử Cán bộ đến yêu cầu thanh toán nhưng đã không thực hiện và kéo dài cho đến nay.*

Nay Ngân hàng TMCP BV yêu cầu bà Huỳnh Thị Tuyết N trả số nợ vốn còn lại của hợp đồng tín dụng là 102.000.000đ, lãi trong hạn và quá hạn đến ngày 28/4/2021 tổng cộng là 50.029.873đ; Tổng cộng vốn, lãi là 152.029.873đ. Đồng thời, yêu cầu tính lãi suất phát sinh đến khi thanh toán xong theo thỏa thuận trong hợp đồng, yêu cầu duy trì hợp đồng thế chấp tài sản để đảm bảo thi hành án.

*\* Về phía bị đơn bà Huỳnh Thị Tuyết N, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Phan Thị Tố N, chị Phan Thị Băng G và chị Phan Nhật thì: Tòa án đã nhiều lần gửi Thông báo, giấy mời để đến Tòa án nhằm tạo điều kiện cho gặp phía nguyên đơn là Ngân hàng BVB trong vụ án để hòa giải và đối chiếu khoản nợ nhưng tất cả các lần bị đơn và người liên quan đều vắng mặt không lý do. Qua thu thập chứng cứ xác định được rằng bà Huỳnh Thị Tuyết N cùng với các con là chị Phan Thị Tố N, chị Phan Thị Băng G và chị Phan Nhật có hộ khẩu tại ấp Ấp Cần T, xã Cần Đ, huyện Châu T, An Giang và hiện tại vẫn có mặt tại địa phương, các Thông báo và quyết định của Tòa án giao thông qua Thừa phát lại thì gia đình có lúc ký nhận có lúc không hợp tác nên đã tiến hành thủ tục niêm yết theo quy định pháp luật.*

#### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] Về tố tụng:

+ Đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng có mục đích lợi nhuận nhưng có một bên không đăng ký kinh doanh nên tranh chấp dân sự thuộc khoản 3 Điều 26, căn cứ khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa, bà Huỳnh Thị Tuyết N và các con đều vắng mặt lần thứ hai không lý do nhưng đã tổng đạt hợp lệ, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định.

+ Do ông Phan Văn Đ đứng vay trong hợp đồng tín dụng, ký hợp đồng thế chấp tài sản và đã bệnh chết nên cần thiết phải đưa những người thừa kế là các con gồm chị Phan Thị Tố N, chị Phan Thị Băng G và Phan Nhật vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

#### *Về nội dung:*

[2] Xét hợp đồng tín dụng số 0257/03216/03.HĐTDTLNH ngày 26/12/2016 được ký giữa đại diện Ngân hàng TMCP BV (chi nhánh An Giang) với ông Phan Văn Đ, bà Huỳnh Thị Tuyết N có nội dung: “Ông Đ, bà N vay của Ngân hàng BVB số tiền tổng cộng 150.000.000đ, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 10,5%/năm (quá hạn 150%), mục đích vay là chăn nuôi Bò thịt”. Xét hợp đồng đã được hai bên ký kết trên cơ sở tự nguyện và phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 91, Điều 94 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên có giá trị pháp lý buộc các bên phải thực hiện, phía đại diện Ngân hàng BVB xác định do ông Phan Văn Đ đã chết, bà Huỳnh Thị Tuyết N vẫn chưa thanh toán vốn còn nợ 102.000.000đ và lãi suất phát sinh; Trong khi đó, từ khi Tòa án thụ lý vụ kiện, tổng đạt Thông báo cho bị đơn nhưng đến nay bà Huỳnh Thị Tuyết N và các con là chị Phan Thị Tố N, chị Phan Thị Băng G và Phan Nhật đều không có ý kiến phản bác và cũng không cung cấp được bất kỳ chứng cứ nào khách quan để chứng minh đã thanh toán xong số nợ. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu trả nợ của đại diện Ngân hàng BVB là có căn cứ nên được chấp nhận và buộc bà Huỳnh Thị Tuyết N có trách nhiệm trả số tiền vốn đã vay còn nợ là 102.000.000đ và toàn bộ lãi suất phát sinh trong hạn, quá hạn theo bản chiết tính do phía Ngân hàng BVB đã tính toán, cung cấp tổng cộng là 50.029.873đ.

[3] Xét hợp đồng thế chấp số 0390/03216/01A.HĐTCQSĐĐ ngày 27/12/2016 đã được ký kết giữa Ngân hàng TMCP BV với ông Phan Văn Đ, bà Huỳnh Thị Tuyết N có nội dung: “Ông Phan Văn Đ, bà Huỳnh Thị Tuyết N đồng ý thế chấp tài sản là đất nông nghiệp diện tích 3.950m<sup>2</sup> theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01340QSĐĐ/fG ngày 07/6/2001 do Ủy ban nhyaan dân huyện Châu Thành cấp mang tên ông Phan Văn Đ (đất tọa lạc tại xã Vĩnh Hanh, huyện Châu Thành, An Giang) để đảm bảo số tiền đã vay vốn, lãi và các khoản phí theo hợp đồng tín dụng đã ký kết”. Về nội dung, hình thức của hợp đồng đã được công chứng, đăng ký thế chấp, đã tuân thủ đúng theo các quy định tại Điều 317, Điều 319 của Bộ luật dân sự 2015 và đến thời điểm này không bên nào có tranh chấp về

các điều khoản trong hợp đồng và đồng thời không có bên thứ ba tranh chấp, khiếu nại. Do đó, hợp đồng thế chấp tài sản số 0390/03216/01A.HĐTCQSDĐ ngày 27/12/2016 có giá trị pháp lý và sẽ được duy trì, phát mãi để ưu tiên đảm bảo cho khoản nợ đã được thỏa thuận thế chấp trong hợp đồng. Ngoài ra, phía đại diện Ngân hàng BVB yêu cầu tính lãi suất phát sinh theo hợp đồng trên số nợ gốc 102.000.000đ đến khi thanh toán xong, đây là yêu cầu phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Do bị đơn bà Huỳnh Thị Tuyết N bị buộc trả nợ cho Ngân hàng BVB nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92; Điều 147, Điều 179, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 91, Điều 94, khoản 2 Điều 95 của luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

\* Tuyên xử:

+ Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP BV (do anh Trần Bình H đại diện). Buộc bà Huỳnh Thị Tuyết N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP BV số tiền vốn, lãi tổng cộng là 152.029.873đ (Một trăm năm mươi hai triệu không trăm hai mươi chín ngàn tám trăm bảy mươi ba đồng).

+ Bà Huỳnh Thị Tuyết N còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh với mức lãi suất nợ quá hạn trên số nợ gốc 102.000.000đ theo hợp đồng tín dụng số 0257/03216/03.HĐTDTLNH ngày 26/12/2016, kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong.

+ Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số 0390/03216/01A.HĐTCQSDĐ ngày 27/12/2016, đối với tài sản đã thế chấp để đảm bảo cho việc thi hành án.

\* Về án phí, lệ phí sơ thẩm:

+ Bà Huỳnh Thị Tuyết N phải chịu 7.600.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP BV không phải chịu án phí nên được hoàn lại 3.650.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007511 ngày 02/02/2021 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, An Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự có mặt tham dự phiên tòa biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người vắng mặt tại phiên tòa hoặc vắng mặt khi tuyên án (có lý do chính đáng) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND H. Châu Thành;
- Chi cục THADS H. Châu Thành;
- Các đương sự (Để thi hành);
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

